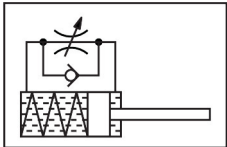


# Giảm chấn YSRW-8-14

Số bộ phận: 191194

FESTO



## Bảng dữ liệu

| Đặc tính                                          | Giá trị                             |
|---------------------------------------------------|-------------------------------------|
| Kích thước                                        | 8                                   |
| Hành trình                                        | 14 mm                               |
| Đệm                                               | tự điều chỉnh<br>đường đặc tính mềm |
| Vị trí lắp đặt                                    | bất kỳ                              |
| Phát hiện vị trí                                  | không có                            |
| Tốc độ tác động tối đa                            | 3 m/s                               |
| Thời gian phục hồi ở nhiệt độ phòng               | 0.2 s                               |
| Thời gian đặt lại ở nhiệt độ môi trường tối thiểu | 1 s                                 |
| Nguyên tắc vận hành                               | nhấn<br>tác động đơn lẻ             |
| Lớp chống ăn mòn KBK                              | 2 - bị ăn mòn vừa phải              |
| Tuân thủ LABS                                     | VDMA24364-B2-L                      |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh                    | -10 °C...80 °C                      |
| Chiều dài đệm                                     | 14 mm                               |
| Lực tác động tối đa                               | 500 N                               |
| Mức tiêu thụ năng lượng tối đa cho mỗi hành trình | 4 J                                 |
| Mức tiêu thụ năng lượng tối đa cho mỗi giờ        | 21000 J                             |
| Năng lượng dư tối đa                              | 0.02 J                              |
| Lực dội lại                                       | 2.5 N                               |
| Lực chèn tối thiểu                                | 18 N                                |
| trọng lượng sản phẩm                              | 34 g                                |
| Phạm vi khối lượng                                | 10 kg                               |
| Kiểu gắn                                          | với đai ốc khóa                     |
| Ghi chú vật liệu                                  | Tuân thủ RoHS                       |
| Vật liệu của phốt                                 | NBR                                 |
| Vật liệu vỏ                                       | thép hợp kim cao                    |
| Vật liệu thanh piston                             | thép hợp kim                        |